

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Số: 25 /2009/QĐ.UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy Ban Nhân dân tỉnh và Liên Đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Công Đoàn ngày 30/6/1990;

Sau khi thống nhất với Ban Thường vụ Liên Đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “ Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy Ban Nhân dân tỉnh và Liên Đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày , kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy Ban Nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị, thành phố; Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ VN;
- TTr. Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- CT và các PCT;
- Như điều 3;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể ;
- TT. Công báo tỉnh;
- Lưu VT-TH (V4)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Thành Kỳ

QUY CHẾ

Về mối quan hệ công tác giữa Ủy Ban Nhân dân tỉnh và Liên Đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25 /2009/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 4 năm 2009 của UBND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Chương I: Những quy định chung

Điều 1: Quy chế này xác định một số điểm về quan hệ phối hợp giữa UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và LĐLĐ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh và thực hiện chức năng của tổ chức CĐ nhằm mục đích nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo hoạt động CĐ và phong trào CNVCLĐ tỉnh BR - VT, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế xã hội của tỉnh.

Quy chế phối hợp gồm những nội dung chính sau:

- Tham gia xây dựng và thực hiện các cơ chế, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của CNVCLĐ, thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội của tỉnh BR - VT.
- Phát huy dân chủ cơ sở, tạo điều kiện để CNVCLĐ tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị.
- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ; giải quyết việc làm, nâng cao đời sống và cải thiện điều kiện làm việc cho CNVCLĐ; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho CNVCLĐ.

Chương II: Những nội dung phối hợp

Điều 2: Về văn bản chỉ đạo:

Việc soạn thảo các văn bản thi hành pháp luật, các chính sách về lao động và các chính sách kinh tế xã hội có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của CNVCLĐ được thực hiện như sau:

- UBND tỉnh, các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh chủ trì soạn thảo văn bản, LĐLĐ tỉnh tham gia góp ý nội dung văn bản hoặc LĐLĐ tỉnh trực tiếp dự thảo văn bản và đề nghị ý kiến tham gia của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh.
- Đối với những nội dung văn bản mà LĐLĐ tỉnh và bên soạn thảo văn bản thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh chưa thống nhất ý kiến thì báo cáo UBND tỉnh xem xét và quyết định. Khi văn bản được ban hành thì LĐLĐ tỉnh vận động CNVCLĐ thực hiện.

Điều 3: Việc phát huy quy chế dân chủ cơ sở:

- UBND tỉnh chỉ đạo các cấp chính quyền, thủ trưởng cơ quan, giám đốc các doanh nghiệp nhà nước tổ chức hội nghị cán bộ công chức, đại hội CNVC để cán bộ, công chức và người lao động tham gia đóng góp ý kiến xây dựng và thực hiện chương trình công tác của cơ quan, kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn tham gia xây dựng kế hoạch kinh tế xã hội hằng năm của các cấp chính quyền; vận động CNVCLĐ thực hiện kế hoạch thông qua các phong trào thi đua lao động, sản xuất; qua đó thực hiện chức năng tham gia quản lý của tổ chức công đoàn.

Điều 4: Về việc tổ chức phong trào thi đua lao động sản xuất:

- UBND tỉnh định ra chỉ tiêu thi đua hằng năm; tổ chức sơ, tổng kết và biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân đạt thành tích trong phong trào thi đua lao động, sản xuất.

- LĐLĐ tỉnh tổ chức phát động thi đua; đề ra các hình thức, biện pháp vận động CNVCLĐ tham gia tích cực các phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế-xã hội do UBND tỉnh đề ra.

Điều 5: Việc tham gia các hội đồng cấp tỉnh:

- UBND tỉnh cơ cấu thành viên LĐLĐ tỉnh tham gia các hội đồng, ban chỉ đạo, đoàn công tác cấp tỉnh do UBND tỉnh quyết định thành lập để kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách nhà nước và giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích của CNVCLĐ.

- LĐLĐ tỉnh cử thành viên tham gia các hội đồng, ban chỉ đạo, đoàn công tác cấp tỉnh để đề xuất, đóng góp ý kiến về những nội dung có liên quan đến quyền và lợi ích của CNVCLĐ.

Điều 6: Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tạo điều kiện thuận lợi trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công chức, viên chức thuộc hệ thống công đoàn tỉnh; chỉ đạo Sở LĐTBXH và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh phối hợp đào tạo, nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề bậc thợ cho CNVCLĐ.

- LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, đoàn viên công đoàn; vận động CNVCLĐ tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tay nghề để đảm bảo chất lượng công tác.

Điều 7: Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ:

- Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh được mời dự các cuộc họp của UBND tỉnh hoặc các hội thảo, hội nghị chuyên đề để giải quyết các vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức và người lao động hoặc liên quan đến hoạt động công đoàn.

- UBND tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để LĐLĐ tỉnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong cán bộ, công chức và người lao động tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, nâng cao đời sống tinh thần của người lao động; hỗ trợ LĐLĐ tỉnh thực hiện quyền kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ.

- Khi cần thiết LĐLĐ tỉnh đề xuất với UBND tỉnh và các sở, ban, ngành chức năng thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong thực hiện các chính sách, chế độ liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ.

- Khi có phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng về quan hệ lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp, LĐLĐ tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành chức năng phối hợp giải quyết. Nếu các sở, ban, ngành hữu quan đã giải quyết nhưng LĐLĐ tỉnh còn có ý kiến khác, thì LĐLĐ tỉnh trực tiếp đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Chương III: Những đảm bảo cho hoạt động phối hợp

Điều 8: Về cung cấp thông tin:

- UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành trực thuộc UBND có trách nhiệm phối hợp cung cấp cho LĐLĐ tỉnh những thông tin mới ban hành về tình hình kinh tế xã hội, các chủ trương, chính sách của Nhà nước và của tỉnh có liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi của CNVCLĐ. Khi cần thiết UBND tỉnh cử đại diện dự các kỳ hội nghị BCH LĐLĐ tỉnh để nghe kiến nghị về quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ CNVCLĐ.

- LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm báo cáo về hoạt động công đoàn và tình hình việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của CNVCLĐ với UBND tỉnh. Chủ tịch LĐLĐ tỉnh được mời dự các phiên họp của UBND tỉnh hoặc các hội nghị chuyên đề giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ hoặc liên quan đến hoạt động công đoàn tỉnh.

Điều 9: Về thời gian báo cáo, họp liên tịch:

- Hàng tháng LĐLĐ tỉnh báo cáo bằng văn bản với UBND tỉnh về hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ trong tỉnh.

- Định kỳ hằng năm (hoặc khi cần thiết) Thường trực UBND tỉnh và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tổ chức họp liên tịch để trao đổi về những vấn đề cần thiết trong mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh và LĐLĐ tỉnh. Thời gian, chương trình làm việc do Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với văn phòng LĐLĐ tỉnh chuẩn bị.

Điều 10: Về tài chính công đoàn:

- UBND tỉnh tạo điều kiện giúp đỡ về tài chính, phương tiện làm việc để hỗ trợ hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ trong tỉnh; đồng thời chỉ đạo Kho bạc nhà nước, Cục thuế tỉnh phối hợp với LĐLĐ tỉnh thực hiện việc trích nộp kinh phí công đoàn khởi hành chính sự nghiệp và khối doanh nghiệp.

- LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ của UBND tỉnh để phục vụ lợi ích thiết thực của người lao động và hoạt động công đoàn tỉnh.

Chương IV: Điều khoản thi hành

Điều 11: Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh hoặc cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi thì Thường trực UBND tỉnh và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh sẽ trao đổi, thảo luận để thống nhất.

Quy chế này thay thế Quy chế về mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh và LĐLĐ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành kèm theo Quyết định số: 8963/2004/QĐ-UB ngày 12/11/2004 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *nhân*

K.T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thành Kỳ
Võ Thành Kỳ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy Ban Nhân dân tỉnh và Liên Đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Công Đoàn ngày 30/6/1990;

Sau khi thống nhất với Ban Thường vụ Liên Đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “ Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy Ban Nhân dân tỉnh và Liên Đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày , kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy Ban Nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị, thành phố; Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ VN;
- TTr. Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- CT và các PCT;
- Như điều 3;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể ;
- TT. Công báo tỉnh;
- Lưu VT-TH (V4)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Thành Kỳ

QUY CHẾ

Về mối quan hệ công tác giữa Ủy Ban Nhân dân tỉnh và Liên Đoàn Lao động tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25 /2009/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 4 năm 2009 của UBND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu*

Chương I: Những quy định chung

Điều 1: Quy chế này xác định một số điểm về quan hệ phối hợp giữa UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và LĐLĐ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh và thực hiện chức năng của tổ chức CĐ nhằm mục đích nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo hoạt động CĐ và phong trào CNVCLĐ tỉnh BR - VT, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế xã hội của tỉnh.

Quy chế phối hợp gồm những nội dung chính sau:

- Tham gia xây dựng và thực hiện các cơ chế, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của CNVCLĐ, thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội của tỉnh BR - VT.
- Phát huy dân chủ cơ sở, tạo điều kiện để CNVCLĐ tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị.
- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ; giải quyết việc làm, nâng cao đời sống và cải thiện điều kiện làm việc cho CNVCLĐ; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho CNVCLĐ.

Chương II: Những nội dung phối hợp

Điều 2: Về văn bản chỉ đạo:

Việc soạn thảo các văn bản thi hành pháp luật, các chính sách về lao động và các chính sách kinh tế xã hội có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của CNVCLĐ được thực hiện như sau:

- UBND tỉnh, các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh chủ trì soạn thảo văn bản, LĐLĐ tỉnh tham gia góp ý nội dung văn bản hoặc LĐLĐ tỉnh trực tiếp dự thảo văn bản và đề nghị ý kiến tham gia của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh.
- Đối với những nội dung văn bản mà LĐLĐ tỉnh và bên soạn thảo văn bản thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh chưa thống nhất ý kiến thì báo cáo UBND tỉnh xem xét và quyết định. Khi văn bản được ban hành thì LĐLĐ tỉnh vận động CNVCLĐ thực hiện.

Điều 3: Việc phát huy quy chế dân chủ cơ sở:

- UBND tỉnh chỉ đạo các cấp chính quyền, thủ trưởng cơ quan, giám đốc các doanh nghiệp nhà nước tổ chức hội nghị cán bộ công chức, đại hội CNVC để cán bộ, công chức và người lao động tham gia đóng góp ý kiến xây dựng và thực hiện chương trình công tác của cơ quan, kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn tham gia xây dựng kế hoạch kinh tế xã hội hằng năm của các cấp chính quyền; vận động CNVCLĐ thực hiện kế hoạch thông qua các phong trào thi đua lao động, sản xuất; qua đó thực hiện chức năng tham gia quản lý của tổ chức công đoàn.

Điều 4: Về việc tổ chức phong trào thi đua lao động sản xuất:

- UBND tỉnh định ra chỉ tiêu thi đua hằng năm; tổ chức sơ, tổng kết và biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân đạt thành tích trong phong trào thi đua lao động, sản xuất.

- LĐLĐ tỉnh tổ chức phát động thi đua; đề ra các hình thức, biện pháp vận động CNVCLĐ tham gia tích cực các phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế-xã hội do UBND tỉnh đề ra.

Điều 5: Việc tham gia các hội đồng cấp tỉnh:

- UBND tỉnh cơ cấu thành viên LĐLĐ tỉnh tham gia các hội đồng, ban chỉ đạo, đoàn công tác cấp tỉnh do UBND tỉnh quyết định thành lập để kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách nhà nước và giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích của CNVCLĐ.

- LĐLĐ tỉnh cử thành viên tham gia các hội đồng, ban chỉ đạo, đoàn công tác cấp tỉnh để đề xuất, đóng góp ý kiến về những nội dung có liên quan đến quyền và lợi ích của CNVCLĐ.

Điều 6: Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tạo điều kiện thuận lợi trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công chức, viên chức thuộc hệ thống công đoàn tỉnh; chỉ đạo Sở LĐTBXH và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh phối hợp đào tạo, nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề bậc thợ cho CNVCLĐ.

- LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, đoàn viên công đoàn; vận động CNVCLĐ tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tay nghề để đảm bảo chất lượng công tác.

Điều 7: Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ:

- Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh được mời dự các cuộc họp của UBND tỉnh hoặc các hội thảo, hội nghị chuyên đề để giải quyết các vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức và người lao động hoặc liên quan đến hoạt động công đoàn.

- UBND tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để LĐLĐ tỉnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong cán bộ, công chức và người lao động tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, nâng cao đời sống tinh thần của người lao động; hỗ trợ LĐLĐ tỉnh thực hiện quyền kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ.

- Khi cần thiết LĐLĐ tỉnh đề xuất với UBND tỉnh và các sở, ban, ngành chức năng thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong thực hiện các chính sách, chế độ liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ.

- Khi có phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng về quan hệ lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp, LĐLĐ tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành chức năng phối hợp giải quyết. Nếu các sở, ban, ngành hữu quan đã giải quyết nhưng LĐLĐ tỉnh còn có ý kiến khác, thì LĐLĐ tỉnh trực tiếp đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

Chương III: Những đảm bảo cho hoạt động phối hợp

Điều 8: Về cung cấp thông tin:

- UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành trực thuộc UBND có trách nhiệm phối hợp cung cấp cho LĐLĐ tỉnh những thông tin mới ban hành về tình hình kinh tế xã hội, các chủ trương, chính sách của Nhà nước và của tỉnh có liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi của CNVCLĐ. Khi cần thiết UBND tỉnh cử đại diện dự các kỳ hội nghị BCH LĐLĐ tỉnh để nghe kiến nghị về quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ CNVCLĐ.

- LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm báo cáo về hoạt động công đoàn và tình hình việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của CNVCLĐ với UBND tỉnh. Chủ tịch LĐLĐ tỉnh được mời dự các phiên họp của UBND tỉnh hoặc các hội nghị chuyên đề giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ hoặc liên quan đến hoạt động công đoàn tỉnh.

Điều 9: Về thời gian báo cáo, họp liên tịch:

- Hàng tháng LĐLĐ tỉnh báo cáo bằng văn bản với UBND tỉnh về hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ trong tỉnh.

- Định kỳ hằng năm (hoặc khi cần thiết) Thường trực UBND tỉnh và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tổ chức họp liên tịch để trao đổi về những vấn đề cần thiết trong mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh và LĐLĐ tỉnh. Thời gian, chương trình làm việc do Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với văn phòng LĐLĐ tỉnh chuẩn bị.

Điều 10: Về tài chính công đoàn:

- UBND tỉnh tạo điều kiện giúp đỡ về tài chính, phương tiện làm việc để hỗ trợ hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ trong tỉnh; đồng thời chỉ đạo Kho bạc nhà nước, Cục thuế tỉnh phối hợp với LĐLĐ tỉnh thực hiện việc trích nộp kinh phí công đoàn khối hành chính sự nghiệp và khối doanh nghiệp.

- LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ của UBND tỉnh để phục vụ lợi ích thiết thực của người lao động và hoạt động công đoàn tỉnh.

Chương IV: Điều khoản thi hành

Điều 11: Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh hoặc cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi thì Thường trực UBND tỉnh và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh sẽ trao đổi, thảo luận để thống nhất.

Quy chế này thay thế Quy chế về mối quan hệ công tác giữa UBND tỉnh và LĐLĐ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành kèm theo Quyết định số: 8963/2004/QĐ-UB ngày 12/11/2004 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thành Kỳ